

BAN CHỈ ĐẠO NHÀ NƯỚC CÁC
CHƯƠNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH, DỰ
ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA,
TRỌNG ĐIỂM NGÀNH NĂNG LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2025

Số: 182 /QĐ-BCĐNL

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước
các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành
năng lượng

GÓNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 29/12/2025

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO NHÀ NƯỚC CÁC CHƯƠNG TRÌNH,
CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA,
TRỌNG ĐIỂM NGÀNH NĂNG LƯỢNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025; Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2433/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ
tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công
trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

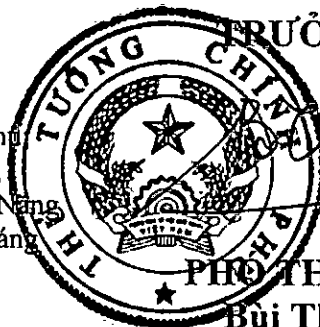
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ
đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng
điểm ngành năng lượng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay
thế Quyết định số 12/QĐ-BCĐNL ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Trưởng ban
Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng
điểm ngành năng lượng (Ban Chỉ đạo) về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan
thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung
ương, các thành viên Ban Chỉ đạo và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này/

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Các Tập đoàn: Điện lực Việt Nam, Công nghiệp - Năng
lượng quốc gia Việt Nam, Công nghiệp Than - Khoáng
sản Việt Nam;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, BCĐNL.



TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG

Bùi Thanh Sơn



BAN CHỈ ĐẠO NHÀ NƯỚC CÁC
CHƯƠNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH, DỰ
ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA,
TRỌNG ĐIỂM NGÀNH NĂNG LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình,
dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 182/QĐ-BCĐNL ngày 27 tháng 12 năm
2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án
quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo và phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành trong thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Ban Chỉ đạo quy định tại Quyết định số 2433/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, phân công trách nhiệm giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và quy định về nhiệm vụ của các bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo.

Chương II

NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC

Điều 4. Nguyên tắc điều hành

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó trưởng Ban Chỉ đạo, các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm về phần việc được phân công, chịu trách nhiệm đôn đốc, xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của cơ quan mình công tác; Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc người được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền sẽ là người quyết định các nội dung công việc theo quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý những vấn đề cụ thể thuộc lĩnh vực được phân công. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động xử lý những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

4. Bộ Công Thương là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.

5. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc mời các chuyên gia trong và ngoài nước để tham khảo ý kiến trong trường hợp cần thiết trên cơ sở đề xuất của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

6. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận và chỉ đạo thực hiện.

Điều 5. Tổ chức các cuộc họp

1. Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ 3 tháng một lần; họp kiểm điểm tiến độ các dự án trọng điểm, cấp bách theo tình hình thực tế triển khai các dự án và các phiên họp đột xuất khi cần thiết. Trưởng Ban Chỉ đạo có thể ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực chủ trì các phiên họp.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo có nội dung liên quan đến cơ quan, đơn vị mình và chuẩn bị nội dung báo cáo theo quy định; trường hợp các thành viên trong Ban Chỉ đạo không thể tham dự phiên họp phải ủy quyền cho người có trách nhiệm tham dự. Người được ủy quyền phải có trách nhiệm thay mặt người ủy quyền xử lý, giải quyết và có ý kiến đối với các vấn đề được đưa ra thảo luận tại cuộc họp.

3. Nội dung các phiên họp nhằm đánh giá các mặt hoạt động của Ban Chỉ đạo, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan; kết quả xử lý các kiến nghị do bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đề xuất; đề ra nhiệm vụ, kế hoạch, mục tiêu thực hiện tiếp theo; xem xét chỉ đạo giải quyết hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

4. Thành phần tham dự các cuộc họp do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định phù hợp với nội dung, tính chất của cuộc họp và các chương trình, công trình, dự án được đưa ra thảo luận tại cuộc họp.

Tùy theo tình hình thực tế, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể mời thêm Lãnh đạo của một số cơ quan, địa phương, doanh nghiệp, chuyên gia có liên quan dự họp và báo cáo những vấn đề cần thiết.

5. Tùy theo tình hình thực tế triển khai các dự án, Phó trưởng Ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Công Thương và Ủy viên thường trực, Thứ trưởng Bộ Công Thương tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất đối với một số dự án cụ thể để kiểm điểm tình hình thực hiện dự án và công tác phối hợp, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai.

Thành phần tham dự mỗi cuộc họp sẽ được quyết định phù hợp với tình hình thực tế triển khai các dự án.

Điều 6. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương

Ban Chỉ đạo là đầu mối chỉ đạo, phối hợp hoạt động của các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao với mục tiêu đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả và an toàn trong thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng.

Điều 7. Chế độ thông tin báo cáo

1. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, tình hình thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng; đề xuất, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý, quyết định đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện báo cáo định kỳ (hằng quý, 6 tháng, hằng năm) tình hình thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công và các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan mình liên quan đến các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng, gửi cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo để kịp thời chỉ đạo xử lý các vấn đề liên quan trong quá trình triển khai các chương trình, công trình, dự án.

Báo cáo định kỳ gửi cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp trước ngày mùng năm tháng đầu tiên của quý tiếp theo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chủ động báo cáo, trình cấp có thẩm quyền xem xét những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hoặc báo cáo đột xuất theo nội dung do Trưởng Ban Chỉ đạo yêu cầu; Trưởng Ban Chỉ đạo báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng.

Điều 8. Chế độ đi công tác

Căn cứ vào yêu cầu công việc, các thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo và Tổ Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo chủ động đi công tác theo chế độ quy định của cơ quan mình để nắm bắt tình hình thực tế, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được phân công hoặc đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý, giải quyết.

Chương III

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 9. Phân công trách nhiệm giữa các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo:

a) Quyết định và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo được ban hành tại Quyết định số 2433/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Chỉ đạo chung hoạt động của Ban Chỉ đạo, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo;

c) Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành trong quá trình thực hiện các

chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng;

d) Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các chủ trương, cơ chế chính sách phát triển ngành năng lượng đã ban hành; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi cơ chế, chính sách và những giải pháp thực hiện trong trường hợp cần thiết;

đ) Ủy quyền cho Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo hoặc các thành viên khác của Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo khi cần thiết.

2. Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Bộ Công Thương:

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc điều hành, giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

b) Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt;

c) Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành trong quá trình thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng;

d) Chủ động xử lý và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc giải quyết các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao liên quan đến các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng;

đ) Trực tiếp chỉ đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo;

e) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan đề xuất với cơ quan có thẩm quyền giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng.

3. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, Thứ trưởng Bộ Tài chính:

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giải quyết các công việc liên quan đến phát triển năng lượng theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính.

b) Chủ động xử lý và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc giải quyết các công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan mình phụ trách liên quan đến phát triển năng lượng;

c) Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.

4. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của cơ quan mình; giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện các chương trình, công trình, dự án theo thẩm quyền; chỉ đạo thực hiện và theo dõi việc thực

hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách liên quan đến ngành năng lượng đã ban hành; kiến nghị bổ sung, sửa đổi cơ chế, chính sách và đề xuất những giải pháp phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, công trình, dự án;

b) Chịu trách nhiệm chủ động, trực tiếp giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng các công trình, dự án thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành mà Ủy viên đó là Lãnh đạo; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về việc giải quyết các nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của bộ, ngành, cơ quan mình phụ trách;

d) Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo, Thứ trưởng Bộ Công Thương giúp Phó trưởng Ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Công Thương điều hành giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành và giúp chỉ đạo, điều hành Văn phòng Ban Chỉ đạo.

Điều 10. Văn phòng Ban Chỉ đạo và Tổ Thư ký Ban Chỉ đạo

1. Văn phòng Ban Chỉ đạo đặt tại Bộ Công Thương là bộ phận tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo, có các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng chương trình công tác, tổ chức phục vụ các cuộc họp, tổng hợp nội dung báo cáo và dự thảo thông báo kết luận cho các kỳ họp của Ban Chỉ đạo;

b) Lập báo cáo định kỳ (quý, năm) và báo cáo đột xuất về tình hình triển khai các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng, các nhiệm vụ thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 trình Trưởng Ban Chỉ đạo;

c) Tham mưu để Ban Chỉ đạo báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ và đột xuất về tình hình triển khai các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng;

d) Làm đầu mối tổng hợp, phối hợp công việc giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan;

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng thuộc phạm vi chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phù hợp tình hình thực tế triển khai các chương trình, công trình, dự án;

e) Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng, các nhiệm vụ thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.

2. Tổ Thư ký Ban Chỉ đạo bao gồm các lãnh đạo, công chức thuộc Văn phòng Chính phủ, có các nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì thẩm tra, báo cáo Lãnh đạo Văn phòng Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định hoặc chỉ đạo đối với các văn bản, báo cáo liên quan đến các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng; phối hợp Văn phòng Ban Chỉ đạo dự thảo thông báo kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo;

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng, Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

3. Văn phòng Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký Ban Chỉ đạo được tham dự các kỳ họp của Ban Chỉ đạo; theo yêu cầu công việc, được chủ động khảo sát, theo dõi, nắm bắt thực tế và làm việc với các cơ quan, đơn vị về tình hình thực hiện các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng; theo dõi kết quả thực hiện các chỉ đạo, kết luận của Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo và Thủ tướng Chính phủ về những công việc được Ban Chỉ đạo phân công; được sử dụng cán bộ, phương tiện, các trang thiết bị do cơ quan mình quản lý để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 12. Quy chế này thay thế Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng được ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-BCĐNL ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, Bộ Công Thương - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần bổ sung, sửa đổi trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.
